

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 06/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2021, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1975

Địa chỉ: Ấp TL 2, xã TT, huyện CD, thành phố Cần Thơ.

*Bị đơn:* Anh Phan Văn M, sinh năm 1972

Địa chỉ: Ấp TL 2, xã TT, huyện CD, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2021

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 - 5 - 2021 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Phan Văn M.

*Theo giấy chứng nhận kết hôn số 117/2014 do Ủy ban nhân dân xã TH, huyện CD, thành phố Cần Thơ cấp ngày 14/7/2014.*

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị T và anh Phan Văn M thuận tình ly hôn.

*Về con chung:* Vợ chồng xác định có 01 con chung cháu Phan Thị N (nữ), sinh ngày 11/8/2006. Anh M đồng ý giao cháu Ngọc cho chị T nuôi dưỡng đến trưởng thành, chị T không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con.

Anh M được quyền đi thăm và chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở.

*Về chia tài sản chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về nghĩa chung:* Không có

3.Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp 150.000đồng , được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng chị T đã nộp theo biên lai thu số 013565 ngày 18 tháng 01 năm 2021. Chị T được nhận lại 150.000đồng tiền tạm ứng án phí còn thừa tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện CD, thành phố Cần Thơ.

4.Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi ban hành không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND TP.CT;
- VKSND huyện CD;
- Chi cục THADS huyện CD;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Minh Viễn**